

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG THI NGOẠI NGỮ

DANH SÁCH THÍ SINH THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ
CỦA ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

NGÀY THI: 24/04/2025

CA: SÁNG - BẠC 5

PHÒNG THI: 04

MÔN: TIẾNG ANH

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	DÂN TỘC	NOI SINH
1	GCN24425.TA-001	Lê Hoàng An	08.01.2001	Nữ	Kinh	Đắk Lắk
2	GCN24425.TA-002	Ma Thị Anh	09.11.2001	Nữ	Tày	Thái Nguyên
3	GCN24425.TA-003	Nguyễn Tô Ngọc Anh	01.02.1999	Nữ	Tày	Thái Nguyên
4	GCN24425.TA-004	Nguyễn Thị Minh Anh	10.12.2001	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
5	GCN24425.TA-005	Dương Thị Lan Anh	26.09.2003	Nữ	Kinh	Hà Nội
6	GCN24425.TA-006	La Thị Vân Anh	01.12.2003	Nữ	Kinh	Bắc Giang
7	GCN24425.TA-007	Lê Thị Hoài Anh	09.08.2003	Nữ	Kinh	Yên Bái
8	GCN24425.TA-008	Nguyễn Ngọc Anh	28.09.2002	Nữ	Tày	Tuyên Quang
9	GCN24425.TA-009	Nguyễn Thị Ngọc Anh	20.10.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
10	GCN24425.TA-010	Tạ Minh Anh	01.06.2003	Nữ	Kinh	Hưng Yên
11	GCN24425.TA-011	Trương Kiều Anh	18.08.2003	Nữ	Kinh	Tỉnh Bắc Giang
12	GCN24425.TA-012	Trần Ngọc Ánh	06.06.2001	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
13	GCN24425.TA-013	Dương Ngọc Ánh	10.11.1999	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
14	GCN24425.TA-014	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	24.06.2001	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
15	GCN24425.TA-015	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	05.12.2002	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
16	GCN24425.TA-016	Lăng Thị Hồng Ánh	06.06.2003	Nữ	Nùng	Thái Nguyên
17	GCN24425.TA-017	Nguyễn Thị Bích	05.11.2001	Nữ	Kinh	Phú Thọ
18	GCN24425.TA-018	Trần Thị Minh Chà	05.02.2001	Nữ	Kinh	Hà Nội
19	GCN24425.TA-019	Ma Thị Châm	10.12.2003	Nữ	Tày	Thái Nguyên
20	GCN24425.TA-020	Hà Thị Châm	10.06.2003	Nữ	Kinh	Bắc Giang
21	GCN24425.TA-021	Bùi Thị Linh Chi	06.12.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
22	GCN24425.TA-022	Nguyễn Kim Chi	23.03.2003	Nữ	Nùng	Thái Nguyên
23	GCN24425.TA-023	Nguyễn Ngọc Chi	13.06.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
24	GCN24425.TA-024	Nguyễn Thị Hải Chuyên	12.05.2002	Nữ	Kinh	Bắc Giang
25	GCN24425.TA-025	Dương Thị Ngọc Diễm	19.06.2002	Nữ	Kinh	TP HCM
26	GCN24425.TA-026	Hà Ngọc Diệp	02.11.2001	Nữ	Tày	Tuyên Quang
27	GCN24425.TA-027	Ma Văn Dũng	17.01.2002	Nam	Tày	Thái nguyên
28	GCN24425.TA-028	Lao Ngọc Dung	25.05.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
29	GCN24425.TA-029	Trần Khánh Duy	08.06.2002	Nam	Kinh	Thái Nguyên
30	GCN24425.TA-030	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	17.01.2003	Nữ	Kinh	Tuyên Quang
31	GCN24425.TA-031	Phạm Thủy Dương	20.01.2001	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
32	GCN24425.TA-032	Đặng Thùy Dương	28.11.2003	Nữ	Kinh	Lai Châu
33	GCN24425.TA-033	Lê Thủy Dương	21.06.2001	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
34	GCN24425.TA-034	Nguyễn Thị Thủy Dương	05.01.2003	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
35	GCN24425.TA-035	Vũ Thị Minh Đức	15.09.2003	Nữ	Kinh	Bắc Giang

Ấn định danh sách có: 35 thí sinh./.

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG THI NGOẠI NGỮ

DANH SÁCH THÍ SINH THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ
CỦA ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

NGÀY THI: 24/04/2025

CA: SÁNG - BẠC 5

PHÒNG THI: 05

MÔN: TIẾNG ANH

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	DÂN TỘC	NƠI SINH
1	GCN24425.TA-036	Hoàng Thị Hương Giang	08.04.2002	Nữ	Sán diu	Thái Nguyên
2	GCN24425.TA-037	Nguyễn Vũ Hà Giang	28.09.2003	Nam	Tày	Hà Giang
3	GCN24425.TA-038	Trần Thị Hương Giang	14.09.2003	Nữ	Tày	Thái Nguyên
4	GCN24425.TA-039	Trịnh Thị Hương Giang	30.03.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
5	GCN24425.TA-040	Nguyễn Thị Hà	06.02.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
6	GCN24425.TA-041	Nguyễn Thu Hà	01.08.2003	Nữ	Kinh	Thái nguyên
7	GCN24425.TA-042	Nguyễn Thị Hạnh	12.04.2001	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
8	GCN24425.TA-043	Cù Thị Thanh Hằng	02.04.2001	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
9	GCN24425.TA-044	Dương Hà Diệu Hằng	01.04.2002	Nữ	Tày	Thái Nguyên
10	GCN24425.TA-045	Nguyễn Thị Hải Hằng	03.03.2025	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
11	GCN24425.TA-046	Lê Thị Hậu	27.05.2001	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
12	GCN24425.TA-047	Diệp Thị Hậu	28.10.2003	Nữ	Tày	Bắc Kạn
13	GCN24425.TA-048	Đỗ Lưu Hiên	09.10.2001	Nữ	Sán Dìu	Thái Nguyên
14	GCN24425.TA-049	Ma Thị Hiền	05.03.2001	Nữ	Tày	Thái Nguyên
15	GCN24425.TA-050	Pờ Thu Hiền	06.11.2002	Nữ	Hà Nhì	Lai Châu
16	GCN24425.TA-051	Nguyễn Thị Minh Hiếu	30.03.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
17	GCN24425.TA-052	Lê Thị Hoa	11.10.2003	Nữ	Kinh	Quảng Ninh
18	GCN24425.TA-053	Nguyễn Việt Hoàng	18.12.2003	Nam	Kinh	Vĩnh Phúc
19	GCN24425.TA-054	Nguyễn Phan Thu Huế	08.05.2003	Nữ	Tày	Cao Bằng
20	GCN24425.TA-055	Lục Vũ Huy	18.11.2003	Nam	Kinh	Hà Giang
21	GCN24425.TA-056	Lê Thị Huyền	04.10.2001	Nữ	Kinh	Thanh Hoá
22	GCN24425.TA-057	Đỗ Thị Ngọc Huyền	21.09.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
23	GCN24425.TA-058	Hoàng Thị Hường	10.06.1998	Nữ	Tày	Thái Nguyên
24	GCN24425.TA-059	Nguyễn Thị Xuân Kiều	24.11.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
25	GCN24425.TA-060	Hoàng Thị Lan	02.03.1999	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
26	GCN24425.TA-061	Nguyễn Thị Lan	26.04.2003	Nữ	Tày	Hà Giang
27	GCN24425.TA-062	Bùi Thanh Liễu	05.01.2003	Nữ	Nùng	Thái Nguyên
28	GCN24425.TA-063	Bùi Thị Thuỷ Linh	24.10.2001	Nữ	KINH	Thái Bình
29	GCN24425.TA-064	Phạm Yến Linh	20.11.2001	Nữ	Nùng	Thái Nguyên
30	GCN24425.TA-065	Nguyễn Thị Thuỷ Linh	19.06.2000	Nữ	Tày	Bắc Kạn
31	GCN24425.TA-066	Bùi Khánh Linh	27.11.2003	Nữ	Kinh	Hà Giang
32	GCN24425.TA-067	Chu Ánh Linh	01.08.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
33	GCN24425.TA-068	Dương Mỹ Linh	10.12.2003	Nữ	Kinh	Bắc Ninh
34	GCN24425.TA-069	Nguyễn Thị Linh	22.01.2003	Nữ	Kinh	Bắc Giang
35	GCN24425.TA-070	Nguyễn Thị Linh	01.09.2003	Nữ	Kinh	Thanh Hoá

Ấn định danh sách có: 35 thí sinh./.

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG THI NGOẠI NGỮ

DANH SÁCH THÍ SINH THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ
CỦA ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

NGÀY THI: 24/04/2025

CA: SÁNG - BẠC 5

PHÒNG THI: 06

MÔN: TIẾNG ANH

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	DÂN TỘC	NƠI SINH
1	GCN24425.TA-071	Trần Nguyễn Khánh Linh	13.03.2003	Nữ	Kinh	Tuyên Quang
2	GCN24425.TA-072	Vũ Hải Linh	18.12.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
3	GCN24425.TA-073	Mạc Thị Lương	23.11.2003	Nữ	Kinh	Hải Dương
4	GCN24425.TA-074	Lục Thị Ly	27.11.1999	Nữ	Tày	Cao Bằng
5	GCN24425.TA-075	Trần Thị Ngọc Mai	17.07.2000	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
6	GCN24425.TA-076	Ma Doãn Mạnh	16.04.2000	Nam	Tày	Thái Nguyên
7	GCN24425.TA-077	Hoàng Thị Lê Mây	01.05.2002	Nữ	Nùng	Cao Bằng
8	GCN24425.TA-078	Dương Quang Minh	16.06.2001	Nam	Kinh	Thái Nguyên
9	GCN24425.TA-079	Lê Nguyễn Hồng Minh	25.08.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
10	GCN24425.TA-080	Phùng Thị Trà My	29.01.2000	Nữ	Tày	Hà Giang
11	GCN24425.TA-081	Dương Thị Hằng My	05.07.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
12	GCN24425.TA-082	Nguyễn Kim Ngân	24.01.2001	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
13	GCN24425.TA-083	Nông Mai Ngọc	27.08.2002	Nữ	Tày	Tỉnh Hà Giang
14	GCN24425.TA-084	Nguyễn Thị Bích Ngọc	19.06.2003	Nữ	Kinh	Bắc Giang
15	GCN24425.TA-085	Trần Thảo Nguyên	01.02.2002	Nữ	Sán diu	Thái Nguyên
16	GCN24425.TA-086	Trần Thị Thanh Nhân	13.09.2001	Nữ	San chí	Thái Nguyên
17	GCN24425.TA-087	Đỗ Thị Thanh Nhân	26.11.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
18	GCN24425.TA-088	Lê Thị Yến Nhi	07.10.2003	Nữ	Kinh	Tuyên Quang
19	GCN24425.TA-089	Nguyễn Thị Nhung	01.09.2003	Nữ	Tày	Bắc Kạn
20	GCN24425.TA-090	Nguyễn Thị Nhung	14.07.2003	Nữ	Kinh	Bắc Giang
21	GCN24425.TA-091	Trần Phương Nhung	27.11.2003	Nữ	Kinh	Bắc Giang
22	GCN24425.TA-092	Hoàng Vũ Lan Nhung	17.11.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
23	GCN24425.TA-093	Hà Lê Thịnh Phước	19.07.2003	Nam	Kinh	Cần thơ
24	GCN24425.TA-094	Dương Thị Phương	29.06.2003	Nữ	Kinh	tỉnh Thái Nguyên
25	GCN24425.TA-095	Ngô Minh Phương	30.12.2002	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
26	GCN24425.TA-096	Nguyễn Thị Mai Phương	06.10.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
27	GCN24425.TA-097	Vũ Như Phương	30.10.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
28	GCN24425.TA-098	Lương Văn Quang	11.06.2003	Nam	Nùng	Thái Nguyên
29	GCN24425.TA-099	Nguyễn Đình Tuấn Quang	17.10.2003	Nam	Kinh	Thái Nguyên
30	GCN24425.TA-100	Hoàng Thị Quỳnh	29.03.2000	Nữ	Nùng	Thái Nguyên
31	GCN24425.TA-101	Trương Thị Quỳnh	24.09.2000	Nữ	Nùng	Thái Nguyên
32	GCN24425.TA-102	Lưu Thị Quỳnh	14.07.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
33	GCN24425.TA-103	Nguyễn Mai Quỳnh	20.01.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
34	GCN24425.TA-104	Nông Thị A Sao	08.12.2000	Nữ	Tày	Bắc Giang
35	GCN24425.TA-105	Nguyễn Thị Sơn	20.02.2003	Nữ	Kinh	Bắc Giang

Ấn định danh sách có: 35 thí sinh./.

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG THI NGOẠI NGỮ

DANH SÁCH THÍ SINH THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ
CỦA ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

NGÀY THI: 24/04/2025

CA: SÁNG - BẠC 5

PHÒNG THI: 07

MÔN: TIẾNG ANH

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	DÂN TỘC	NOI SINH
1	GCN24425.TA-106	Nguyễn Hữu Tân	31.10.2003	Nam	Kinh	Hải Dương
2	GCN24425.TA-107	Nông Thuỷ Tiên	21.09.1998	Nữ	Nùng	Thái Nguyên
3	GCN24425.TA-108	Lý Thị Toàn	02.05.2003	Nữ	Nùng	Thái Nguyên
4	GCN24425.TA-109	Ninh Thị Tuyền	11.06.2001	Nữ	Cao Lan	Bắc Giang
5	GCN24425.TA-110	Long Thị Tuyền	11.02.1998	Nữ	Nùng	Thái Nguyên
6	GCN24425.TA-111	Đặng Thị Ánh Tuyết	14.06.2001	Nữ	Kinh	Thái Bình
7	GCN24425.TA-112	Nguyễn Thị Tuyết	14.10.2003	Nữ	Kinh	Thái nguyên
8	GCN24425.TA-113	Trương Thị Thanh Thanh	21.12.2003	Nữ	Kinh	Bắc Giang
9	GCN24425.TA-114	Đào Thị Phương Thảo	28.06.2003	Nữ	Kinh	TP Thái Nguyên
10	GCN24425.TA-115	Tòng Thị Hương Thông	17.05.2002	Nữ	Thái	Điện Biên
11	GCN24425.TA-116	Trịnh Thị Minh Thu	20.12.2000	Nữ	Dao	Thái Nguyên
12	GCN24425.TA-117	Nguyễn Thị Minh Thùy	24.11.1997	Nữ	Tày	Bắc Kạn
13	GCN24425.TA-118	Phạm Thu Thủy	02.02.1999	Nữ	Kinh	Bệnh viện Sapa
14	GCN24425.TA-119	Nguyễn Thị Thu Thúy	12.12.2000	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
15	GCN24425.TA-120	Bùi Thị Phương Thúy	17.08.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
16	GCN24425.TA-121	Hà Minh Thư	13.03.2003	Nữ	Kinh	Bắc Giang
17	GCN24425.TA-122	Ngô Anh Thư	28.12.2002	Nữ	Nùng	Thái Nguyên
18	GCN24425.TA-123	Nguyễn Anh Thư	16.08.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
19	GCN24425.TA-124	Sầm Anh Thư	04.10.2002	Nữ	Tày	Bắc Kạn
20	GCN24425.TA-125	La Hoài Thương	23.08.2001	Nữ	Nùng	Bắc Kạn
21	GCN24425.TA-126	Trần Thu Trang	25.10.1999	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
22	GCN24425.TA-127	Đặng Thị Trang	27.05.2001	Nữ	Kinh	Bắc Giang
23	GCN24425.TA-128	Lê Thị Huyền Trang	30.11.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
24	GCN24425.TA-129	Ngô Thị Trang	15.12.2003	Nữ	KINH	THÁI NGUYÊN
25	GCN24425.TA-130	Nguyễn Huyền Trang	01.10.2003	Nữ	Kinh	Tỉnh Thái Nguyên
26	GCN24425.TA-131	Tổng Thị Huyền Trang	02.04.2003	Nữ	Sán Dìu	Thái Nguyên
27	GCN24425.TA-132	Trần Thị Thu Trang	01.11.2003	Nữ	Kinh	Quảng Ninh
28	GCN24425.TA-133	Lý Thị Thanh Trúc	14.04.2002	Nữ	Giáy	Lai Châu
29	GCN24425.TA-134	Nguyễn Thu Uyên	25.11.2001	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
30	GCN24425.TA-135	Trần Thị Tố Uyên	21.10.1998	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
31	GCN24425.TA-136	Nguyễn Thị Uyên	21.03.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
32	GCN24425.TA-137	Lê Đức Vương	21.06.1999	Nam	kinh	Hà Nam
33	GCN24425.TA-138	Trần Lệ Xuân	23.07.2000	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
34	GCN24425.TA-139	Nguyễn Thị Yên	25.10.2000	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
35	GCN24425.TA-140	Nguyễn Thị Hải Yến	10.12.2000	Nữ	Kinh	Vĩnh Phúc

Ấn định danh sách có: 35 thí sinh./.